

Bản án số: 17 / 2019 /HS-ST
Ngày 02 – 7 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG THÍT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Công Hào

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Cường

Ông Nguyễn Văn Phẩm

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hoàng Cúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Thít.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít tham gia phiên tòa:
Ông Trần An Khương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Thít xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/ 2019 /TLST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2019 /QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Lê Minh T, sinh năm 1988, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp Ô, xã T, huyện G, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn) 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; con ông Lê Minh K, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1954; Anh, chị, em ruột có 02 người (Lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1992).Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Bị cáo Lê Minh T không có án tích, không bị xử lý vi phạm hành chính, kỷ luật đã được xóa. Bị cáo không bị bắt, không bị tạm giam được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Văn Hồng P, sinh năm 1988 tại ấp R, xã Q. Nơi cư trú: ấp R, xã Q, huyện L, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn) 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; con ông Phạm Văn S, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Â, sinh năm 1961; Anh, chị, em ruột có 03 người (Lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1994).Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Bị cáo P hạm Văn Hồng P không có án tích, không bị xử lý vi phạm hành chính, kỷ luật đã được xóa. Bị cáo không bị bắt, không bị tạm giam. được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Nguyễn Văn C, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Ấp G, xã O, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Thị Â, sinh năm 1961

Nơi cư trú: ấp R, xã Q, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Minh T, sinh năm 1988 và bị cáo P hạm Văn Hồng P, sinh năm 1988 đã quen biết nhau. Vào khoảng 17 giờ, ngày 29/01/2019 hai bị cáo gặp nhau tại nhà chị Phạm Ngọc V, sinh năm 1975, nơi cư trú: ấp R, xã Q, huyện L, tỉnh Vĩnh Long. Lê Minh T bàn bạc Phạm Văn Hồng P tìm tài sản là xe mô tô lấy trộm mục đích bán lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện ý định phạm tội, Bị cáo T điều khiển xe mô tô biển số 64D1-452.56, chở bị cáo P đi đến ấp J, xã M, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long, đến đây thì phát hiện xe mô tô biển số 64KX-ABCD của anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1986, nơi cư trú Ấp G, xã O, huyện B, tỉnh Vĩnh Long đang đậu cặp hàng rào của Ủy ban Nhân dân xã M bên hông hăng xe Honda Tân Thành 4. Bị cáo T điều khiển xe đậu gần xe anh C rồi cùng bị cáo P đi qua Công viên xã M phía đối diện để quan sát, khi thấy không ai trông coi xe mô tô biển số 64KX-ABCD thì bị cáo T nói với bị cáo P sẽ lấy xe cùng bị cáo P điều khiển xe mô tô biển số 64D1-452.56 tẩu thoát, Bị cáo T lén lút tiến gần lại xe anh C dùng chìa khóa mở khóa xe mô tô biển số 64D1-3364 khởi động máy chạy đi, bị cáo P điều khiển xe mô tô biển số 64D1-452.56 chạy theo sau. Cả hai chạy ra quốc lộ 53 hướng về thành phố Vĩnh Long. Đến bên xe (Mới) thuộc địa phận Phường 8, thành phố Vĩnh Long, bị cáo T bán xe trộm được cho một người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) được số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng), bị cáo T chia bị cáo P 750.000đ (bảy trăm năm mươi ngàn đồng), cả hai tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan công an huyện Mang Thít tiến hành điều tra, truy xét bị cáo T và bị cáo P đã khai báo toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Kết luận số: 07/KL - ĐGTSTTHS ngày 19/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mang Thít xác định 01 xe mô tô biển số 64KX-ABCD, có nhãn hiệu WAVE ALPHA, loại xe: Nữ; màu sơn: Xanh- đen; số máy C09E-6168237; số khung 9086Y-168234 có giá 4.800.000đ (Bốn triệu tám trăm ngàn đồng).

Trong quá trình điều tra xác định:

01 xe mô tô biển số 64KX-ABCD, có nhãn hiệu WAVE ALPHA, loại xe: Nữ; màu sơn: Xanh- đen; số máy C09E-6168237; số khung 9086Y-168234 là tài sản anh Nguyễn Văn C là chủ sở hữu hợp pháp, do không thu hồi được xe nên anh C yêu cầu 02 bị cáo bồi thường số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng), Bị cáo Tâm, bị cáo P đã bồi thường xong.

01 xe mô tô biển số 64DJ- XYZ.AB là tài sản thuộc sở hữu của bà

Nguyễn Thị Â, sinh năm 1961, cư trú: ấp R, xã Q, huyện L, tỉnh Vĩnh Long. Bị cáo P tự ý lấy xe đi, việc trộm cắp tài sản bị cáo P cùng bị cáo T thực hiện bà Â hoàn toàn không biết nên cơ quan Điều tra không xử lý.

Đối với một đối tượng thanh niên đã mua xe mô tô biển số 64KX-ABCD đây là tài sản do phạm tội mà có, tuy nhiên do chưa rõ được họ, tên địa chỉ nơi cư trú cụ thể nên chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Ý kiến trình bày của ông Nguyễn Văn C: Trong giai đoạn điều tra ông Cường đã yêu cầu Lê Minh T và Phạm Văn Hồng P thỏa thuận bồi thường thiệt hại về tài sản bị trộm là 8.000.000đ (tám triệu đồng), các bị cáo đã bồi thường xong. Tại phiên tòa hôm nay ông Cường yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Ý kiến trình bày của Nguyễn Thị Â: Bà Â là mẹ ruột bị cáo P hạm Văn Hồng P, bị cáo P lấy phương tiện mô tô biển số 64D1- 452-56 đi bà Â không hay biết, khi Công an mời làm việc bà mới phát hiện Phương trộm xe, bà Â không liên quan đến vụ án này và đã nhận lại xe, tại phiên tòa hôm nay bà Â không có yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số 15/CT- VKS ngày 02/5/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít đã truy tố Lê Minh T và Phạm Văn Hồng P về tội “ Trộm cắp tài sản ” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít tham gia xét xử phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo và phát biểu nội dung luận tội, khẳng định Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Minh T và bị cáo P hạm Văn Hồng P phạm tội “Trộm cắp tài sản”: Căn cứ khoản 1, 5 Điều 173, điểm b, h, i, s khoản 1, 2 Điều 51, 54, 17 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Lê Minh T từ 04 (Bốn) tháng đến 05 (Năm) tháng tù; Xử phạt Phạm Văn Hồng P từ 03 (Ba) tháng đến 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày các bị cáo vào trại chấp hành án.

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra đối với phương tiện 01 xe mô tô biển số 64KX-ABCD, có nhãn hiệu WAVE ALPHA, loại xe: Nữ; màu sơn: Xanh- đen; số máy C09E-6168237; số khung 9086Y-168234 chưa thu hồi được, khi thu hồi được sẽ giải quyết sau

Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy do anh Nguyễn Văn C đứng tên chủ xe là vật chứng nên tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Số tiền 1.500.000đ do phạm tội mà có buộc các bị cáo nộp lại sung vào ngân sách nhà nước

Trách nhiệm dân sự các bị cáo đã bồi thường xong, bị hại anh Nguyễn Văn C không yêu cầu nên miễn xét, đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc mỗi bị cáo nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng bị cáo Lê Minh T và bị cáo P hạm Văn Hồng P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện tại xã M, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long nên Tòa án nhân dân huyện Mang Thít xét xử là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[1.2] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Mang Thít, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Căn cứ vào quá trình tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở chứng minh được các bị cáo Lê Minh T và Phạm Văn Hồng P có hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 17 giờ, ngày 29/01/2019 bị cáo Tâm, bị cáo P gặp nhau tại nhà chị Phạm Ngọc V. Bị cáo Lê Minh T rủ bị cáo P hạm Văn Hồng P tìm tài sản là xe mô tô lấy trộm mục đích bán lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện ý định phạm tội, bị cáo T điều khiển xe mô tô biển số 64D1-452.56, chở bị cáo P đến ấp J, xã M, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long, đến đây thì phát hiện xe mô tô biển số 64KX-ABCD của anh Nguyễn Văn C đang đậu cặp hàng rào của Ủy ban Nhân dân thị trấn Cái Nhum không ai trông coi, bị cáo T nói với bị cáo P sẽ lấy xe, bị cáo T lén lút tiến gần lại xe anh C dùng chìa khóa mở khóa xe mô tô biển số 64D1-3364 khởi động máy chạy đi, bị cáo P điều khiển xe mô tô biển số 64D1-452.56 chạy theo sau. Cả hai chạy ra quốc lộ 53 hướng về thành phố Vĩnh Long. Đến bến xe (Mới) thuộc địa phận Phường 8, thành phố Vĩnh Long, bị cáo T bán xe trộm được cho một người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) được số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng), bị cáo T chia bị cáo P 750.000đ (bảy trăm năm mươi ngàn đồng), cả hai tiêu xài cá nhân hết. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an

huyện Mang Thít, tại phiên tòa và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ khác như: Biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai người bị hại, biên bản thu giữ vật chứng. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Tâm, bị cáo P phạm tội “ *Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2.2] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến khách thể được luật hình sự bảo vệ là quyền sở hữu của người khác về tài sản. Trong khi mọi người đang tích cực lao động sản xuất tạo ra của cải vật chất cho mình và góp phần làm giàu cho xã hội, thì các bị cáo lại làm ngược lại, muốn có tài sản để sử dụng cho lợi ích cá nhân nhưng lại không lo lao động sản xuất để có thu nhập hợp pháp, mà lợi dụng sự mất cảnh giác của người khác để sau đó lấy tài sản của họ làm của riêng mình, gây bất bình, làm mất trật tự xã hội ở địa phương, đi ngược lại chủ trương của Đảng và Nhà nước về cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Vì thế, để đấu tranh ngăn chặn tình trạng trên không để tái diễn trong địa bàn nói riêng và trong xã hội nói chung, cần lên cho bị cáo một mức hình phạt nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét các bị cáo P phạm tội nhưng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội tự nguyện khắc phục hậu quả nên gây thiệt hại không lớn. Bị hại ông Nguyễn Văn C đã được bồi thường thiệt hại xong, xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, xem đó là các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo khi quyết định hình phạt. Bị cáo Lê Minh T chủ mưu, chỉ huy thực hiện tội phạm nên cần nghiêm trị nhằm thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Về vật chứng: Đối với số tiền 1.500.000đ do phạm tội mà có nên buộc các bị cáo nộp lại sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Đối với 01 xe mô tô biển số 64KX-ABCD, có nhãn hiệu WAVE ALPHA, loại xe: Nữ; màu sơn: Xanh- đen; số máy C09E-6168237; số khung 9086Y-168234 Trong giai đoạn điều tra chưa thu hồi được, khi nào thu hồi được sẽ giải quyết sau.

Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy do anh Nguyễn Văn C đứng tên chủ xe là vật chứng nên tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[4] Trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên miễn xét.

[5] Về án phí: Bị cáo P hải chịu án phí hình sự theo quy định khoản 2 Điều 136 bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Minh T và Phạm Văn Hồng P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ Khoản 1, 5 Điều 173, điểm b, h, i, s khoản 1, 2 Điều 51, 54, 17 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Tuyên xử:

1/ Xử phạt bị cáo Lê Minh T 05 (Năm) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Miễn phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Minh T.

2/ Xử phạt bị cáo P hạm Văn Hồng P 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Miễn phạt bổ sung đối với bị cáo P hạm Văn Hồng P.

3/Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu, miễn xét.

4/Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự buộc bị cáo Lê Minh T và bị cáo P hạm Văn Hồng P mỗi bị cáo nộp lại số tiền 750.000đ (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng) số tiền do phạm tội mà có để nộp vào ngân sách nhà nước.

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 0024009; tên chủ xe Nguyễn Văn C; biển số 64KX-ABCD, có nhãn hiệu WAVE ALPHA, loại xe: Nữ; màu sơn: Xanh- đen; số máy C09E-6168237; số khung 9086Y-168234.

5/Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Minh T nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng); Bị cáo P hạm Văn Hồng P nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, các đương sự có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15(Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&TAH TAT;
- VKS Tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hs CAT;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện;
- Đội Tham mưu tổng hợp thuộc CA huyện;
- Chi cục THA.DS huyện;
- Bị cáo, người tham gia TT;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Huỳnh Công Hảo